

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 203/2019/HSST

Ngày: 27 -11 -2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Bích Loan

2. Bà Võ Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thụy Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 194/2019/HSST ngày 28 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Trọng M; giới tính: Nam, sinh năm 1990 tại tỉnh Nghệ An; Hộ khẩu thường trú : Xóm 02, xã D, huyện D, tỉnh N; nơi cư trú: 307/15 đường số 10, Phường B, Quận G, Thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông Trần Ngọc T (sinh năm 1963) và bà Phan Thị K (sinh năm 1963); Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Cam Thị L, sinh năm 1983, có 01 con sinh năm 2014; Tiền án : không; Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 30/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “ trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong ngày 12/10/2015, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 09/6/2019 đến ngày 07/8/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức từ ngày 13/11/2019 (Có mặt).

Bị hại :

- Ông Dương Nguyên B, sinh năm 1985; Trú tại: 132 đường số 28, Phường 06, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ ngày 07/06/2019, Đoàn Văn Th, sinh năm 1987, đăng ký thường trú tại: Quảng Tiên – Ba Đình – Quảng B, gọi điện thoại cho Trần Trọng M rủ đi trộm cắp tài sản thì M đồng ý. Đến khoảng 5 giờ ngày 08/6/2019, Thích điều khiển xe gắn máy Yamaha Exciter (không rõ biển số) đến đón M tại địa chỉ 78/8 Ngô Chí Quốc, phường B Chiêu, quận Thủ Đức. Tại đây, Thích đưa cho M bộ dụng cụ bằng kim loại dùng để phá khóa xe gắn máy rồi chở M ngồi sau dạo quanh các tuyến đường trên địa bàn quận Gò Vấp tìm xe gắn máy để lấy trộm. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày cả hai phát hiện xe gắn máy Honda Wave biển số 83E1 – 017.28 của anh Dương Nguyên B, sinh năm 1985, cư ngụ: 132 đường số 28 phường 6 quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh dựng phía trước nhà, không có người trông coi, Thích dừng xe lại cách khoảng 15 mét đứng cạnh giới để M đi bộ tới dùng đoạn bẻ khóa xe sau đó nổ máy chạy tẩu thoát, ngay lúc này anh B và anh Huỳnh Văn Đình – 1968, ngụ tại 132 đường số 28 phường 6 quận Gò Vấp phát hiện truy hô và đuổi theo M, đồng thời lúc này tổ tuần tra Công an phường 6 quận Gò Vấp trên đường tuần tra phát hiện cùng truy đuổi M. Khi M chạy xe đến trước số nhà 141/49 đường số 28 phường 6 quận Gò Vấp thì bị anh Đình tông ngã xe bắt giữ M cùng tang vật và công cụ gây án, riêng Thích điều khiển xe chạy thoát.

Vật chứng:

01 xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số: 83E1 – 017.28, số khung: RLHHC1207BY165061, số máy: HC12E – 2964637.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 151/KL ngày 13/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, kết luận: ước tính trị giá xe máy wave do Công ty Honda Việt Nam sản xuất đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 08/6/2019 là 9.500.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả xe cho chủ sở hữu.

- 01 Thanh chữ “T” bằng kim loại; 01 đầu đoạn bằng kim loại dài 6,5cm; 01 ĐTDĐ Nokia màu đen số sim 0965854234; 01 thẻ nhớ màu đen ghi hình đối tượng nghi vãn trộm cắp xe; 01 áo khoác màu xanh của bị can M.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho số 176/PNK ngày 03/9/2019.

Đối với đối tượng Đoàn Văn Thích hiện chưa xác định được nơi cư ngụ, Cơ quan điều tra ra thông báo truy tìm đối tượng, khi nào xác định được làm rõ xử lý sau.

Về bồi thường dân sự: Bị hại Dương Nguyên B đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 183/Ctr-VKS, ngày 22/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Trần Trọng M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Trọng M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản

1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Trọng M mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.
- Tịch thu tiêu hủy 01 Thanh chữ “T” bằng kim loại; 01 đầu đoản bằng kim loại dài 6,5cm.
- Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ màu đen.
- Trả lại cho bị cáo 01 áo khoác màu xanh.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ Nokia màu đen số sim 0965854234

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 9.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Trọng M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo cùng với đồng phạm Thích (chưa xác định được lai lịch) cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, điều đó cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản và đã được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải xử lý nghiêm. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cho bị cáo thấy được hành vi sai trái và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên áp dụng điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại anh Dương Nguyên B vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện anh B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số: 83E1 – 017.28, số khung: RLHHC1207BY165061, số máy: HC12E – 2964637. Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Dương Nguyên B. Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

- 01 Thanh chữ “T” bằng kim loại; 01 đầu đoạn bằng kim loại dài 6,5cm là công cụ thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy

- 01 thẻ nhớ màu đen là chứng cứ của vụ án ghi hình đối tượng nghi vấn trộm cắp xe nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án.

- 01 áo khoác màu xanh là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- 01 ĐTDĐ Nokia màu đen số sim 0965854234 là công cụ bị cáo liên lạc cùng với đối tượng Thích thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Trọng M phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Trọng M 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, nhưng khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/6/2019 đến ngày 07/8/2019

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 Thanh chữ “T” bằng kim loại; 01 đầu đoạn bằng kim loại dài 6,5cm.

- Tịch thu lưu kèm hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ màu đen.

- Trả lại cho bị cáo 01 áo khoác màu xanh.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ Nokia màu đen số sim 0965854234.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. Nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Hương

